

Số *140** -KH/HU

Tam Đường, ngày 13 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Thực hiện Chương trình hành động số 22-CTr/TU, ngày 20/7/2022 của Tỉnh ủy Lai Châu thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức quán triệt và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân về tầm quan trọng của công tác định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 của huyện.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp đối với công tác định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu

Cấp ủy tổ chức thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị, Chương trình hành động số 22-CTr/TU, ngày 20/7/2022 của Tỉnh ủy Lai Châu gắn với chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, đề án, kết luận, chương trình, kế hoạch về phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước về hoạt động khoáng sản đảm bảo đồng bộ, thiết thực, hiệu quả; tăng cường sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, trách nhiệm giữa các cấp, các ngành, các xã, thị trấn trong quá trình triển

khai thực hiện; thường xuyên kiểm tra, giám sát và tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện. Đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, tài nguyên khoáng sản được quy hoạch, thăm dò, khai thác chế biến, quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả gắn với nhu cầu phát triển kinh tế xã hội, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu.

II. NỘI DUNG

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng; thống nhất và nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của tài nguyên địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng

Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, các tầng lớp Nhân dân, nhất là người đứng đầu cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp về tầm quan trọng của tài nguyên địa chất, khoáng sản, về vai trò, vị trí của ngành địa chất và công nghiệp khai khoáng trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và phục vụ thiết thực đời sống dân sinh. Việc quản lý, khai thác, sử dụng khoáng sản phải bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, trên cơ sở áp dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại, kết hợp hài hòa với bảo vệ, dự trữ cho tương lai.

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo quản lý nhà nước về khoáng sản, quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên địa chất, khoáng sản; bảo vệ môi trường, sinh thái, an toàn lao động trong hoạt động khoáng sản. Chủ động phòng ngừa, kiên quyết xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về địa chất, khoáng sản.

2. Tham gia hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách về địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng khi được lấy ý kiến

Chỉ đạo rà soát các khó khăn, vướng mắc, bất cập, chưa phù hợp với thực tế trong thực hiện các văn bản, quy định quản lý nhà nước về địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đã ban hành; kiến nghị sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn và các quy định của pháp luật hiện hành; triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời và thường xuyên sơ, tổng kết các văn bản quy định về địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng theo sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, Trung ương.

Chỉ đạo phối hợp trong xây dựng Phương án bảo vệ, thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản trong nội dung Quy hoạch tỉnh Lai Châu thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Phối hợp rà soát, điều chỉnh khu vực cấm, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tài nguyên địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng

Chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý tài nguyên khoáng sản quy định của Luật Khoáng sản năm 2010 và các văn bản khác theo phân cấp; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về khoáng sản của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện; xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm trong hoạt động khai khoáng sản, đá, cát, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường...; xem xét trách nhiệm đối với tổ chức, cá nhân để xảy ra sai phạm trong quản lý, sử dụng khoáng sản và các hoạt động liên quan đến địa chất, khoáng sản, công nghiệp khai khoáng; thực hiện nghiêm các quy định về sử dụng đất trong hoạt động khoáng sản, cải tạo phục hồi môi trường sau khai thác khoáng sản.

Phối hợp tăng cường đấu giá quyền khai thác khoáng sản để lựa chọn tổ chức doanh nghiệp có năng lực, kinh nghiệm, sử dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại gắn với địa chỉ sử dụng khoáng sản.

Tăng cường chỉ đạo việc phối hợp chặt chẽ, thường xuyên giữa các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện với các cơ quan chuyên môn của tỉnh và các doanh nghiệp, các xã, thị trấn thực hiện công tác quản lý tài nguyên khoáng sản.

4. Huy động nguồn lực, khuyến khích ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến, hiện đại trong thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản

Chỉ đạo sử dụng hiệu quả các nguồn lực trong xã hội cho công tác thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản theo quy hoạch, kế hoạch để có đầy đủ thông tin, dữ liệu địa chất phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, phát triển kinh tế, xã hội.

Tuyên truyền, khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư, đổi mới đồng bộ công nghệ, thiết bị tiên tiến, hiện đại, thân thiện với môi trường cho công tác thăm dò, khai thác và chế biến khoáng sản, giảm thiểu ô nhiễm môi trường. Phối hợp tích cực chuyển đổi toàn diện công nghệ, thiết bị các cơ sở khai thác, chế biến đá làm vật liệu xây dựng quy mô nhỏ bảo đảm an toàn, giảm thiểu ô nhiễm môi trường trước năm 2030.

Chỉ đạo phối hợp với cơ quan chuyên môn của tỉnh xây dựng cơ sở dữ liệu kết nối với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về tài nguyên địa chất, khoáng sản nhằm quản lý tập trung, thống nhất; thiết lập nền tảng tài nguyên số, thực hiện chuyển đổi số trong quản lý, khai thác khoáng sản bảo đảm công khai, minh bạch, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

Tạo điều kiện để các dự án khai thác, chế biến đất hiếm, vàng, đồng, chì - kẽm vào hoạt động tương xứng với quy mô khoáng sản, gắn với sử dụng công nghệ, thiết bị khai thác, chế biến tiên tiến, hiện đại.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các chi, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy tổ chức phổ biến, quán triệt và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW của Bộ Chính trị, Chương trình hành động của Tỉnh ủy và Kế hoạch của Huyện ủy phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. UBND huyện xây dựng kế hoạch cụ thể, chỉ đạo cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện đối với các đơn vị có liên quan; Hằng năm báo cáo Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ Huyện ủy (qua Văn phòng Huyện ủy) về kết quả thực hiện.

3. Ban Tuyên giáo Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo, hướng dẫn công tác tuyên truyền việc thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy.

4. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các đoàn thể chính trị-xã hội căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức giám sát việc thực hiện Kế hoạch thực hiện của Ban Thường vụ Huyện ủy; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (B/c),
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy,
- Đ/c Nguyễn Ngọc Vinh - Ủy viên BTV Tỉnh ủy,
Chủ nhiệm UBKT Tỉnh ủy,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy,
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện,
- Các đ/c ủy viên BCH Đảng bộ huyện,
- Lưu.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Cao Trang Trọng